TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2020/HS-ST
Ngày: 26 - 02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thanh Nhàn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Lê Văn Minh;**

2/ Ông: **Phạm Thành Trại;**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Trương Tấn Thành** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Ông **Lữ Văn Thới** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/HSST ngày 14/01/2020 đối với bị báo:

- Họ tên: **Nguyễn Thị Mỹ P** sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: ấp CX, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh ; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn H (1957); Mẹ: Huỳnh Thị Thu N (1962); Bị cáo có chồng tên Châu Khắc H1 sinh năm 1977 (đã ly hôn), có 01 con đã thành niên; Tiền sự: không; Tiền án: 01 lần; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/11/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 21/11/2019. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Những Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1/ Lê Văn Thiên T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp CX, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

2/ Nguyễn Thanh S, sinh năm 1978. Nơi cư trú: ấp CX, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa ; Người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 15/11/2019, tại ấp CX, xã TP, huyện CT, tỉnh Tiền Giang, lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Thị Mỹ P đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tang vật và giám định có tổng khối lượng 1,6384gam là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ được:

- 01 (Một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa 01 (một) viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc (kẹo), được niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài có chữ ký xác nhận ghi họ tên Nguyễn Thị Mỹ P.

- 01 (Một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa 01 (một) viên nén màu cam nghi là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc (kẹo), được niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài có chữ ký xác nhận ghi họ tên Nguyễn Thị Mỹ P.

- 01 (Một) bịch nylon màu trắng được hàn kín chứa chất bột màu cam nghi là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc (kẹo), được niêm phong ký hiệu A3, bên ngoài có chữ ký xác nhận ghi họ tên Nguyễn Thị Mỹ P.

- 01 (Một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, được niêm phong ký hiệu A4, bên ngoài có chữ ký xác nhận ghi họ tên Nguyễn Thị Mỹ P.

- 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật màu xanh có ghi chữ SIKETU.

- 01 (Một) hộp đựng kính màu xám đen bằng nhựa.

- 01 (Một) đoạn ống nhựa màu tím được cắt nhọn một đầu.

- 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

- 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 (Một) quẹt gas bằng nhựa màu vàng.

- 100 (Một trăm) bịch nylon bằng nhựa màu trắng chưa qua sử dụng, bên trong không có chứa gì.

- 01 (Một) điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có ghi chữ Iphone.

- 01 (Một) điện thoại di động vỏ màu đỏ đen, mặt sau có ghi chữ Nokia.

- 01 (Một) điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có ghi chữ Nokia.

- 01 (Một) áo khoác Jean có ghi chữ SHANE GEANS.

*** Bản Kết luận giám định số 195/KLGĐ-PC09 ngày 19/11/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang xác định:**

- Gói 1: Mẫu viên nén màu xanh trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 (một) bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu A1) có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ P; gửi giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng 0,3471 gam.

- Gói 2: Mẫu viên nén màu cam trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 (một) bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu A2) có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ P; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2544 gam loại Methamphetamine.

- Gói 3: Mẫu chất bột màu cam trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 (một) bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu A3) có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ P; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4804 gam loại Methamphetamine.

- Gói 4: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 (một) bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu A4) có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thị Mỹ P; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9036 gam loại Methamphetamine.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 1,6384gam loại Methamphetamine.

* **Xử lý vật chứng:** Ngày 20/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang ra quyết định:

- Trả cho Lê Văn Thiên T 01 (Một) điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có ghi chữ Iphone.

- Trả cho Nguyễn Thị Mỹ P 01 (Một) điện thoại di động vỏ màu đỏ đen, mặt sau có ghi chữ Nokia và 01 (Một) điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có ghi chữ Nokia.

- Các vật chứng còn lại Viện kiểm sát ra quyết định chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý.

* Tại Cáo trạng số 14/CT- VKSCT ngày 13/01/2020, Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" căn cứ theo khoản 1 điều 249 BLHS.

- Đối với Lê Văn Thiên T là người sống như vợ chồng với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P, cùng sử dụng ma túy với bị cáo. Tuy nhiên T và bị cáo P đều khai T hoàn toàn không biết bị cáo tàng trữ ma túy và cũng không có góp tiền cho bị cáo mua ma túy về sử dụng chung nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

- Đối tượng tên M tặng cho bị cáo ma túy và đối tượng bán ma túy cho bị cáo ở Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, bị cáo không biết rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh làm rõ hành vi.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P khai nhận :

Vào sáng ngày 06 tháng 11 năm 2019, bị cáo đi xe taxi Grab đến khu vực quận 8, thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ cụ thể) để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, bị cáo gặp một người nam thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) bán cho 01 (một) bịch ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi có được ma túy, bị cáo cất giấu trong túi áo khoác Jean màu xanh, bên trái đang mặc và mang về cất giấu trong tủ quần áo tại phòng ngủ của bị cáo. Đồng thời, trước đó một người bạn tên M

(không rõ họ, địa chỉ cụ thể) tặng cho bị cáo 03 (ba) viên thuốc dạng ma túy tổng hợp loại kẹo để sử dụng cá nhân. Bị cáo cất giấu 03 viên thuốc này trong 01 (một) hộp đựng kính màu xám đen bằng nhựa và để trong 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật màu xanh có ghi chữ SIKETU trên bàn trang điểm trong phòng ngủ của bị cáo. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/11/2019, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép ma túy có trọng lượng là 1,6384gam, loại Methamphetamine. Bị cáo phạm tội trong trường hợp đã bị kết án 01 lần về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự ;

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 15/11/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2020.

*** Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P nói lời sau cùng:** Bị cáo biết lỗi của mình đã sai, thừa nhận hành vi phạm tội và hứa sẽ không tái phạm, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, bị cáo là người đang trực tiếp nuôi dưỡng ông nội đã 90 tuổi (không đi lại được).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các chứng cứ, lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. HĐXX xác

định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] ***Về hành vi phạm tội của bị cáo:***

Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P thừa nhận, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,6384gam là Methamphetamine. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai người làm chứng, các chứng khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với cáo trạng truy tố cũng như kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,6384gam là Methamphetamine; Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy; Khi thực hiện tội phạm bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, gây tác hại xấu cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm để có ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

[3] ***Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:***

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, tính mạng của người nghiện và là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, các tệ nạn xã hội và các căn bệnh nguy hiểm trong cộng đồng dân cư; Làm ảnh hưởng đến trật tự, an ninh ở địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong trường hợp đã bị kết án chưa được xóa án tích là tình tiết tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, ông nội bị cáo đã già yếu không đi lại được, không có người chăm sóc. Vì bị cáo là người duy nhất sống chung và trực tiếp phụng dưỡng ông, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản

1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra xác định các tài sản thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm: 01 (Một) điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có ghi chữ Iphone; 01 (Một) điện thoại di động vỏ màu đỏ đen, mặt sau có ghi chữ Nokia và 01 (Một) điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có ghi chữ Nokia là đúng quy định pháp luật.

- Xét các vật chứng khác hiện Chi cục THADS huyện Châu Thành tạm giữ là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội và vật cấm lưu hành. Căn cứ Điều 89; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định tịch thu và tiêu hủy.

[5] ***Về án phí***: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

[6] Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ, hành vi phạm tội và đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có cơ sở như đã phân tích trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

<u>Áp dụng</u>: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Về hình phạt: Phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 15/11/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, tài sản do Chi Cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tiền Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/01/2020 gồm:

1/ 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 195/1, ghi ngày 19/11/2019 có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh Trường (giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), Lê Phương Thành (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (Một) gói nylon màu trắng được hàn kín chưa 0,1508gam chất bột màu xanh còn lại sau giám định và 01 (một) vỏ bao nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

2/ 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 195/2, ghi ngày 19/11/2019 có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh Trường (giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), Lê Phương Thành (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung:

PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (Một) gói nylon màu trắng được hàn kín chứa 0,1334gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

3/ 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 195/3, ghi ngày 19/11/2019 có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh Trường (giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), Lê Phương Thành (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (Một) gói nylon màu trắng được hàn kín chứa 0,2784gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

4/ 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 195/4, ghi ngày 19/11/2019 có chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thanh Trường (giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), Lê Phương Thành (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (Một) gói nylon màu trắng được hàn kín chứa 0,7366gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

5/ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật màu xanh có ghi chữ SIKETU.

6/ 01 (Một) hộp đựng kính màu xám đen bằng nhựa.

7/ 01 (Một) đoạn ống nhựa màu tím được cắt nhọn một đầu.

8/ 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

9/ 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

10/ 01 (Một) quẹt gas bằng nhựa màu vàng.

11/ 100 (Một trăm) bịch nylon bằng nhựa màu trắng chưa qua sử dụng, bên trong không có chứa gì.

12/ 01 (Một) áo khoác Jean có ghi chữ SHANE GEANS.

- Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ P phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND.TG
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành.
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Các Đ/S;
- Lưu

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Nhàn